

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp tại Văn phòng UBND tỉnh

Thực hiện Công văn số 1301/SNV-XDCQ ngày 01/4/2026 của Sở Nội vụ về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI), Văn phòng UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

A. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ

Văn phòng UBND tỉnh là cơ quan thuộc UBND tỉnh có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh về: Chương trình, kế hoạch công tác của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; kiểm soát thủ tục hành chính; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương; tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh; đầu mối Cổng Thông tin điện tử, kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh; quản lý Công báo điện tử và phục vụ các hoạt động chung của UBND tỉnh; giúp Chủ tịch UBND và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền; quản lý công tác quản trị nội bộ của Văn phòng.

Văn phòng UBND tỉnh làm việc theo chế độ Thủ trưởng, có Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng, 09 tổ chức hành chính (*kể cả Ban tiếp công dân tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi*) và 02 đơn vị sự nghiệp trực thuộc là Trung tâm Công báo và Tin học và Trung tâm Dịch vụ Hành chính - Hội nghị. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hiện nay là 155; gồm có: 108 cán bộ, công chức, 28 viên chức và 19 lao động hợp đồng (*không kể hợp đồng lao động của các đơn vị thuộc và trực thuộc*).

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và lãnh đạo Văn phòng, những năm qua dù với nhiệm vụ công tác nặng nề, khối lượng công việc rất lớn, lãnh đạo Văn phòng UBND và các phòng, ban, đơn vị có nhiều sự thay đổi; tuy nhiên, cơ quan Văn phòng luôn thực hiện có hiệu quả công tác chuyên môn nói chung và công tác dân vận nói riêng. Đội ngũ công chức, viên chức, người lao động Văn phòng được đào tạo cơ bản về trình độ chuyên môn, nghiệp

vụ, có tinh thần trách nhiệm, sâu sát với công việc, tích cực học tập nâng cao trình độ, kiến thức và năng lực công tác góp phần vào việc hoàn thành chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ chung của cơ quan.

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, việc thực hiện công tác dân vận tại cơ quan Văn phòng có lúc chưa được thường xuyên, còn những hạn chế nhất định; phần lớn công việc tập trung vào công tác tham mưu, tổng hợp nên việc nghiên cứu chuyên sâu để triển khai đồng bộ việc thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (*khóa XI*) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp (*sau đây gọi tắt là Kết luận số 114-KL/TW*) còn hạn chế.

B. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 114-KL/TW

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Công tác quán triệt, triển khai Kết luận số 114-KL/TW gắn với các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận

Trong những năm qua, công tác dân vận luôn được cấp ủy Đảng, lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh quan tâm, chú trọng. Công tác tổ chức quán triệt, triển khai Kết luận số 144-KL/TW gắn với các văn bản cụ thể của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận như: Nghị quyết số 25-NQ/TW, Quyết định số 290-QĐ/TW, Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW, Chỉ thị số 16/CT-TTg, Chỉ thị số 33/CT-TTg... được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc thông qua Hội nghị của tổ chức Đảng; Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hàng năm; các cuộc họp, các buổi giao ban và buổi sinh hoạt chuyên đề, định kỳ của các chi bộ và tổ chức đoàn thể trong cơ quan. Qua đó, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan đã được nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới, từ đó góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

2. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW

Để thực hiện tốt công tác dân vận theo Kết luận số 114-KL/TW, hàng năm Văn phòng đều xây dựng và ban hành các kế hoạch về thực hiện nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới, kế hoạch thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và dân vận chính quyền⁽¹⁾;

⁽¹⁾ Các Quyết định: số 16/QĐ-VP ngày 17/02/2026, số 02/QĐ-VP ngày 04/01/2022, số 06/QĐ-VP ngày 13/01/2023, số 21/QĐ-VP ngày 24/01/2024, số 27/QĐ-VP ngày 29/01/2026 về Chương trình công tác hàng năm của Văn phòng UBND tỉnh; Các Kế hoạch: số 2156/KH-VP ngày 30/12/2021 về nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới, số 495/KH-VP ngày 29/3/2022 về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và công tác dân vận chính quyền năm 2022, số 236/KH-VP ngày 22/02/2023 về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và công tác dân vận chính quyền năm 2023, số 366/KH-VP ngày 01/3/2024

Phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở tham mưu Đảng ủy Văn phòng tổ chức thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, quy chế dân chủ cơ sở theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ; triển khai xây dựng mô hình công tác dân vận khéo tại 02 đơn vị thường xuyên tiếp xúc, làm việc với dân là: Ban Tiếp công dân tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh⁽²⁾; tham gia hưởng ứng, triển khai thực hiện phong trào thi đua dân vận khéo giai đoạn 2021 – 2025,...

Phân định rõ trách nhiệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; quy định về giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức; quy định văn hóa công sở... nhằm nâng cao năng lực quản lý, thực thi nhiệm vụ, sửa đổi lề lối làm việc, nêu cao tinh thần và đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, chống quan liêu, cửa quyền, sách nhiễu, gàn dân và vì Nhân dân để phục vụ; ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm Quyết định số 160/QĐ-VP ngày 01/11/2023 quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Văn phòng quản lý trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; ban hành nhiều văn bản về Quy chế thi đua, khen thưởng; Nội quy bảo vệ bí mật nhà nước; Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm và giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực... để làm cơ sở thực hiện tốt các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận chính quyền tại Văn phòng.

3. Đổi mới nội dung, phương thức thực hiện công tác dân vận

Việc đổi mới và nâng cao chất lượng công tác dân vận tại Văn phòng được gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các quy định về Quy chế dân chủ cơ sở gắn với việc thực hiện chức trách theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII; phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân của cán bộ, đảng viên theo Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 16/11/2012 của Tỉnh ủy; một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh Quảng theo Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; thực hiện nghiêm chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc theo Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quy chế làm việc, quy tắc ứng xử, thực hiện nội quy văn hóa công sở tại các cơ quan.

về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và công tác dân vận chính quyền năm 2024, số 550/KH-VP ngày 03/3/2025 về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và công tác dân vận chính quyền năm 2025...

(2) Công văn số: 1488/VP-HCC ngày 24/9/2021, 496/VP-TTHC ngày 30/3/2022, 477/VP-TTHC ngày 30/3/2023, 546/VP-TTHC ngày 28/3/2024, 1052/VP-TTHC ngày 18/4/2025.

II. Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến công tác dân vận

Việc xây dựng, ban hành các văn bản nhằm cụ thể hóa để triển khai thực hiện công tác dân vận phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trên các lĩnh vực đời sống xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước luôn được cấp ủy và lãnh đạo Văn phòng quan tâm chú trọng. Văn phòng UBND tỉnh đã tham mưu và phối hợp tham mưu ban hành các quyết định: Số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định kiểm tra hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; số 960/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 24/02/2017 về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong cải cách thủ tục hành chính...

III. Nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật

1. Thực hành dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành tại Văn phòng

Việc thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở trong hoạt động quản lý, điều hành của Văn phòng được thể hiện qua việc ban hành các Kế hoạch đầu tư công, thực hiện các dự án của Văn phòng; Kế hoạch mua sắm trang thiết bị và sửa chữa tài sản cơ quan; Quy chế chi tiêu nội bộ của Văn phòng UBND tỉnh... đã phát huy tính dân chủ, thực hiện công khai, minh bạch về các mặt hoạt động của Văn phòng UBND tỉnh, góp phần tạo môi trường làm việc thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, tích cực trong việc phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

2. Công tác tiếp dân, xử lý giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Văn phòng UBND tỉnh đã tích cực tham mưu cho lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác tiếp công dân và xử lý đơn trên địa bàn tỉnh kịp thời, đạt chất lượng và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Về tiếp công dân: Ban Tiếp công dân tỉnh đã tiếp thường xuyên tổng cộng hơn 3.625 lượt (hơn 1.271 người), trong đó tiếp hơn 50 đoàn đông người; tích cực trong việc tham mưu và phối hợp trong công tác tham mưu cho lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo xử lý, giải quyết và triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo kịp thời theo quy định, đạt chất lượng và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, góp phần giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp nhận, xử lý đơn thư KNTC: Ban Tiếp công dân tỉnh đã tiếp nhận tổng cộng hơn 8.528 đơn (*trong đó, đơn khiếu nại: 2.211 đơn; đơn tố cáo: 303 đơn; kiến nghị, phản ánh: 6014*).

- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị để xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết các “điểm nóng”, tình huống phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, gắn với tập trung giải quyết một số nguyên nhân tạo nên “điểm nóng”, đặc biệt là quản lý đất công, quản lý các mỏ cát, cải tiến thủ tục tiếp cận đất đai và rà soát mô hình các cơ quan liên quan đến thủ tục về đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của HĐND tỉnh, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh theo lộ trình thời gian và điều kiện thích hợp, tích cực giải quyết kiến nghị của cử tri và trả lời nghiêm túc các nội dung chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh.

IV. Thực hiện cải cách hành chính gắn với công tác dân vận

1. Cải cách thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân

Văn phòng UBND tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025 Quy định mức thu phí, lệ phí không đồng trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quy định về tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh (*Quyết định số 70/2021/QĐ-UBND ngày 23/11/2021*); phân công thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi (*Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 28/3/2022*); Quyết định ban hành Quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh (*Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND*)... và nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành khác của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh⁽³⁾ về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC từ năm 2017 đến nay.

⁽³⁾ **UBND tỉnh ban hành:** Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 phê duyệt Đề án cải cách hành chính, nhất là cải cách TTHC tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 13/3/2017 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, nhất là cải cách TTHC tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 về Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục liên quan đến lĩnh vực đất đai; Quyết định số 529/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 21/6/2018 thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2018 của tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 về việc phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”; Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 ban hành Quy định về đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức trong giải quyết TTHC của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát

1.1. Đối với công tác Kiểm soát TTHC

a) Tình hình tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC

Từ tháng 10/2017 đến nay, Văn phòng UBND tỉnh là cơ quan có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh (*Phòng Kiểm soát TTHC thuộc Văn phòng UBND tỉnh, bàn giao nguyên trạng 03 biên chế, nhân sự, hồ sơ, tài liệu, kinh phí, trang thiết bị làm việc từ Sở Tư pháp về Văn phòng UBND tỉnh*).

- Đề tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động phục vụ và kiểm soát việc giải quyết TTHC hiện nay theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh quyết định phê duyệt Đề án hợp nhất Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Phòng Kiểm soát TTHC thuộc Văn phòng UBND tỉnh (*Quyết định số 1257/QĐ-UBND ngày 22/12/2021*) và thành lập Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh Quảng Ngãi thuộc Văn phòng UBND tỉnh (*Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 22/12/2021*).

- Thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, UBND tỉnh kiện toàn lại tổ chức tại Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 (*bên cạnh địa điểm làm việc chính tại số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, còn bố trí địa điểm làm việc thứ 2 tại số 492 đường Trần Phú, phường Kon Tum để phục vụ người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC*); quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm tại Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 27/6/2025; ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tại Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 18/7/2025.

- Ngày 02/11/2025, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 154/QĐ-UBND về việc tổ chức lại cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi thuộc Văn phòng UBND tỉnh.

b) Việc bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC:

- Cơ quan có chức năng tham mưu, thực hiện quản lý nhà nước về công tác kiểm soát TTHC:

TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 ban hành Quy định kiểm tra hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành: Các Quyết định ban hành kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC: 267/QĐ-UBND ngày 23/02/2017; 199/QĐ-UBND ngày 30/01/2018; Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 30/01/2019; 137/QĐ-UBND ngày 03/02/2020; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 24/02/2017 về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong cải cách TTHC; Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 13/3/2017 về kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách TTHC năm 2017; Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 thành lập Ban chỉ đạo cải cách hành chính và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 ban hành kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của tỉnh năm 2017 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 11/10/2017 về tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh giai đoạn 2017 - 2020; Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 07/12/2018 về nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

+ Tại các thời điểm, tổ chức bộ máy khác nhau, công tác kiểm soát TTHC tại cấp tỉnh luôn được bố trí từ 03 - 05 công chức chuyên trách thực hiện nhiệm vụ (*Phòng Kiểm soát TTHC hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*).

+ Hiện nay, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 02/11/2025 của UBND tỉnh được bố trí 23 biên chế (*14 công chức, 09 viên chức*), gồm lãnh đạo Trung tâm (*Giám đốc, 03 Phó Giám đốc*) và 03 phòng (*Phòng Kiểm soát TTHC; Phòng Giám sát và Hỗ trợ nghiệp vụ; Phòng Hành chính - Tổng hợp*); mỗi phòng có từ 05 biên chế trở lên; nhiệm vụ kiểm soát TTHC do Phòng Kiểm soát TTHC, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thuộc Văn phòng UBND tỉnh đảm nhận.

- Tại các sở, ban ngành và địa phương: Hàng năm, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định kiện toàn cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh, trong đó bố trí từ 01 - 03 người thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm làm nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC.

- Văn phòng UBND tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh; trong đó, quy định cụ thể về cơ cấu tổ chức, chế độ làm việc, chế độ hỗ trợ, nhiệm vụ, quyền hạn, hoạt động cụ thể của hệ thống cán bộ làm đầu mối kiểm soát TTHC (*Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh*). Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị còn huy động đội ngũ công chức, viên chức có liên quan đến thực hiện TTHC tham gia thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

c) Cơ sở vật chất, kỹ thuật Trung tâm Phục vụ hành chính công, Phòng Kiểm soát TTHC, chế độ chính sách công chức, người lao động làm nhiệm vụ kiểm soát TTHC:

- Cơ sở vật chất, kỹ thuật Trung tâm Phục vụ hành chính công, Phòng Kiểm soát TTHC: Triển khai thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ và các văn bản liên quan, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (*trước đây là Phòng Kiểm soát TTHC*) và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã đa số được bố trí trụ sở làm việc, nơi làm việc thuận tiện về mặt giao thông; về máy móc, trang thiết bị, hạ tầng mạng cơ bản đảm bảo tiêu chuẩn, định mức sử dụng theo quy định, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC và phục vụ hoạt động tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều địa phương, nhất là khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa sau khi sáp nhập, trang thiết bị được tận dụng từ đơn vị cũ trước đó, trong đó nhiều thiết bị như máy vi tính, máy in, máy scan... bị cũ, thiếu nên không đáp ứng yêu cầu công việc nhưng chưa được mua sắm, trang bị bổ sung kịp thời.

- Chế độ chính sách công chức, người lao động làm nhiệm vụ kiểm soát TTHC:

+ Các công chức thực hiện nhiệm vụ đầu mối được hưởng kinh phí hỗ trợ hằng tháng theo quy định về mức chi cho các hoạt động kiểm soát TTHC do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành⁽⁴⁾.

+ Công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp được hưởng chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi⁽⁵⁾.

1.2. Về hoạt động giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh là đầu mối tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả hiện đại và chuyên nghiệp nhất của tỉnh. Hàng ngày tư vấn, hướng dẫn nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết cho hơn 600 lượt người; phối hợp với Bưu điện thực hiện việc nhận, chuyển phát hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục theo yêu cầu người dân.

Tất cả hồ sơ, quy trình giải quyết TTHC đều được công khai tại Trung tâm và trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh (*hiện nay là Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh tại địa chỉ <https://motcua.quangngai.gov.vn>*). Trung tâm đưa vào ứng dụng các tiện ích để nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức như: Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ nhanh qua mạng Zalo; thiết lập hệ thống tổng đài tự động gửi tin nhắn (SMS) thông báo mời người dân đến nhận kết quả được giải quyết trước thời hạn hẹn trả, thông báo bổ sung hồ sơ, thông báo trả hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết, gửi lời xin lỗi khi hồ sơ bị giải quyết trễ hẹn...

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, chuẩn hóa dữ liệu TTHC; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh (*hiện nay là Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh*) với Cổng Dịch vụ công quốc gia; rà soát, lựa chọn TTHC đưa vào thực hiện trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Kết quả tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm: Năm 2021, giải quyết đúng hạn đạt tỷ lệ 95,9%; năm 2022, giải quyết đúng hạn đạt tỷ lệ bình quân 99,8%/năm đối với các sở ngành và 85%/năm đối với hồ sơ

⁽⁴⁾ Nghị quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 18/4/2014 của UBND tỉnh về việc Quy định mức chi thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

⁽⁵⁾ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 12/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc áp dụng Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 07/12/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi (cũ) để thực hiện chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh; Công văn số 573/UBND-TTHC ngày 20/01/2026.

lĩnh vực đất đai của hộ gia đình; năm 2023, giải quyết đúng hẹn đạt tỷ lệ bình quân 99,92%/năm đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành và 93,83%/năm đối với hồ sơ lĩnh vực đất đai của hộ gia đình, cá nhân; năm 2024 đạt 99,95% đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành và 97,9% đối với hồ sơ lĩnh vực đất đai của hộ gia đình, cá nhân; năm 2025 đạt bình quân khoảng 99,87% đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành và khoảng 97,3% đối với hồ sơ lĩnh vực đất đai của hộ gia đình, cá nhân.

- Hàng năm, tỷ lệ đánh giá mức độ hài lòng và rất hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC tại Trung tâm đều đạt trên 99%.

1.3. Các hoạt động cải cách hành chính khác tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh

a) Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử:

- Số thủ tục thực hiện trên môi trường điện tử: Thực hiện yêu cầu của Văn phòng Chính phủ và Bộ, ngành Trung ương, tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành thường xuyên rà soát, thống kê số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý để cập nhật, tích hợp, công khai và triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, cập nhật dữ liệu hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đều thực hiện đồng bộ, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Các hồ sơ TTHC tiếp nhận trên các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, ngành thực hiện tích hợp, đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo yêu cầu, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và Bộ, ngành liên quan.

- Ban hành các quyết định⁽⁶⁾ công bố danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh; 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến.

- Tổng số TTHC trên địa bàn tỉnh hiện có 2.244 TTHC được phân loại theo đối tượng phục vụ gồm: 976 TTHC cho cá nhân, tổ chức; 1.268 TTHC cho doanh nghiệp; trong đó TTHC được thực hiện tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống phần mềm chuyên ngành của Bộ, ngành Trung ương gồm 297 TTHC, trên

⁽⁶⁾ Quyết định số: 906/QĐ-UBND ngày 14/6/2023; 702/QĐ-UBND ngày 13/6/2024; 711/QĐ-UBND ngày 14/6/2024; 722/QĐ-UBND ngày 17/6/2024; 723/QĐ-UBND ngày 17/6/2024; 733/QĐ-UBND ngày 19/6/2024; 734/QĐ-UBND ngày 19/6/2024; 735/QĐ-UBND ngày 19/6/2024; 736/QĐ-UBND ngày 19/6/2024; 746/QĐ-UBND ngày 20/6/2024; 750/QĐ-UBND ngày 20/6/2024; 758/QĐ-UBND ngày 21/6/2024; 778/QĐ-UBND ngày 26/6/2024; 791/QĐ-UBND ngày 2/6/2024; 816/QĐ-UBND ngày 04/7/2024; 839/QĐ-UBND ngày 09/7/2024; 848/QĐ-UBND ngày 11/7/2024; 871/QĐ-UBND ngày 17/7/2024; 876/QĐ-UBND ngày 17/7/2024; 880/QĐ-UBND ngày 19/7/2024; 1044/QĐ-UBND ngày 23/8/2024; 949/QĐ-UBND ngày 20/6/2025; 1013/QĐ-UBND ngày 25/6/2025; 386/QĐ-UBND ngày 09/7/2025; 412/QĐ-UBND ngày 17/7/2025; 481/QĐ-UBND ngày 23/7/2025; 483/QĐ-UBND ngày 23/7/2025; 474/QĐ-UBND ngày 21/7/2025; 1045/QĐ-UBND ngày 16/9/2025; 659/QĐ-UBND ngày 21/8/2025.

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh gồm 1.946 TTHC; tổng số TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia: 2.183 DVCTT/2.243 TTHC (tỷ lệ 97,33%); đã thực hiện tích hợp, cung cấp 100% TTHC có đủ điều kiện lên dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đẩy mạnh việc tuyên truyền vận động người dân thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính, thực hiện giải quyết không phụ thuộc địa giới hành chính; hồ sơ giải quyết trực tuyến, thanh toán trực tuyến ở các cấp chiếm tỷ lệ cao. Đồng thời, chỉ đạo triển khai thực hiện tại thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết TTHC.

- Triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh theo quy định Chính phủ, tỉnh đã ban hành các Quyết định⁽⁷⁾ phê duyệt Danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh, với tổng số TTHC thuộc Danh mục đã ban hành là 2.244 TTHC, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh. Hiện nay, phần lớn hồ sơ TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính được thực hiện theo hình thức trực tuyến; trong đó, cấp tỉnh đạt tỷ lệ 95,11%, cấp xã đạt tỷ lệ 85,19%.

- 100% UBND cấp xã đã triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

- Thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 5649/UBND-TTHC ngày 10/12/2025 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ.

b) Việc thống kê, công bố, công khai và rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ:

- Thực hiện Công văn số 8536/VPCP-KSTT ngày 11/9/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn công bố, công khai; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số: 2610/UBND-TTHC ngày 18/9/2025, 2346/UBND-TTHC ngày 24/3/2026 yêu cầu các sở, ban, ngành thực hiện thống kê, rà soát, công bố TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết và rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

- Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi đã công bố Danh mục và nội dung chi tiết của TTHC nội bộ tại 28 Quyết định, trong đó có 15 Quyết định là chuẩn hóa và ban hành mới còn hiệu lực với tổng số 435 TTHC nội bộ của các cơ quan, địa phương thực hiện trên địa bàn tỉnh.

⁽⁷⁾ Quyết định số: 964/QĐ-UBND ngày 29/8/2025; 1914/QĐ-UBND ngày 30/12/2025; 1948/QĐ-UBND ngày 31/12/2025.

c) Về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh theo các mục tiêu được giao tại Nghị quyết số 66/NQ-CP:

- UBND tỉnh triển khai, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành các nội dung về cắt giảm, đơn giản hóa liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh⁽⁸⁾ theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ.

- UBND tỉnh thực hiện báo cáo kết quả tổng hợp, thống kê danh mục TTHC đặc thù liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của tỉnh Quảng Ngãi tại Báo cáo số 103/BC-UBND ngày 29/4/2025.

- Thực hiện nội dung Công văn số 1409/BTP-KSTT ngày 11/3/2026 của Bộ Tư pháp về thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa TTHC theo Nghị quyết số 66/NQ-CP: Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 2346/UBND-TTHC ngày 24/3/2026 về việc tiếp tục triển khai thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa TTHC theo Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ.

d) Hoạt động đôn đốc, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ:

- Hàng năm, Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch và tổ chức tập huấn trực tiếp, trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức làm kiểm soát TTHC và tiếp nhận, giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh. Các cơ quan, địa phương chủ động, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ về công tác kiểm soát TTHC và giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Kịp thời tham mưu chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương triển khai đồng bộ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, gắn với việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và nâng cao năng lực và tăng cường phối hợp hỗ trợ cho cấp xã trong thực hiện TTHC: Các sở, ban, ngành tỉnh chủ động tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ chuyên sâu, kỹ năng tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cán bộ cấp xã, nhất là các TTHC mới được phân cấp, phân định thẩm quyền và TTHC có số lượng hồ sơ lớn; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ tại cấp xã, bảo đảm đủ điều kiện thực thi hiệu quả các nhiệm vụ được giao và kỹ năng sử dụng hệ thống điện tử, giao tiếp hành chính cho đội ngũ cán bộ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Công văn số 464/UBND-TTHC ngày 20/7/2025).

- Tổ chức 02 hội nghị tập huấn nghiệp vụ về công tác tổ chức, vận hành Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; nghiệp vụ về kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông cho gần 800 cán bộ, công chức của 96

⁽⁸⁾ Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 (Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 14/4/2025); Công văn số 2220/UBND-TTHC ngày 18/4/2025, 2613/UBND-TTHC ngày 07/5/2025, 3331/UBND-TTHC ngày 03/6/2025 về việc triển khai, báo cáo kết quả cắt giảm, đơn giản hóa TTHC theo Nghị quyết số 66/NQ-CP.

xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh (*Kế hoạch số 05/KH-VP ngày 04/7/2025 của Văn phòng UBND tỉnh*); đồng thời, phân công công chức giữ mối liên hệ thường xuyên với 96 Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để hằng ngày kịp thời tiếp nhận, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến hoạt động giải quyết TTHC, việc tổ chức, vận hành hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

2. Phân công lãnh đạo phụ trách công tác dân vận

Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh đã phân công 01 đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng phụ trách công tác dân vận tại Thông báo số 01-TB/ĐU ngày 21/7/2025. Chánh Văn phòng UBND tỉnh đã phân công 01 Phó Chánh Văn phòng phụ trách công tác dân vận chính quyền tại Quyết định số 102/QĐ-VP ngày 17/9/2025.

3. Thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử

Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức và người lao động của Văn phòng UBND tỉnh (*Quyết định số 70/QĐ-VP ngày 30/3/2026*) và Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (*Quyết định số 160/QĐ-VP ngày 01/11/2023*) nhằm nâng cao năng lực quản lý, thực thi nhiệm vụ, sửa đổi lề lối làm việc, nêu cao tinh thần và đạo đức của cán bộ, công chức, chống quan liêu, cửa quyền, sách nhiễu, gàn dân và vì Nhân dân để phục vụ.

V. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận

Đối với Văn phòng UBND tỉnh được giao nhiệm vụ về Kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện Một cửa, Một cửa liên thông (*năm 2018*) đến nay, hàng năm Văn phòng đều ban hành và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các quyết định, kế hoạch tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất hoạt động giải quyết thủ tục hành chính, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh⁽⁹⁾. Sau khi kiểm tra, Chánh Văn phòng ban hành các kết luận và thực hiện hậu kiểm đảm bảo theo quy định, đồng thời kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh những thiếu sót phát hiện qua kiểm tra. Thường xuyên phối hợp rà soát, đánh giá về thời gian giải quyết từng TTHC của các sở, ban, ngành để tiếp tục

⁽⁹⁾ Các quyết định ban hành kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC: 267/QĐ-UBND ngày 23/02/2017; 199/QĐ-UBND ngày 30/01/2018; Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 30/01/2019; Quyết định số 22/QĐ-VP ngày 23/3/2023 về việc thành lập Đoàn kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, việc tổ chức, hoạt động của Bộ phận Một cửa tại UBND một số xã và việc giải quyết thủ tục hành chính của Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh huyện Trà Bồng, huyện Sơn Tịnh; Quyết định số 53/QĐ-VP ngày 29/3/2024 về việc thành lập Đoàn kiểm tra đột xuất hoạt động tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

đề xuất UBND tỉnh phê duyệt rút ngắn thời gian giải quyết (*ít nhất 30% thời gian so với khung thời gian quy định của Trung ương*) đưa vào thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhằm tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC; xây dựng kế hoạch để thực hiện thí điểm việc phối hợp với Bưu điện triển khai tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính tại nhà theo yêu cầu của người dân đối với những TTHC có thành phần hồ sơ, cách thức thực hiện đơn giản để nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tiết kiệm chi phí đi lại...

Đối với nội bộ Văn phòng UBND tỉnh: Lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và lãnh đạo Văn phòng, các tổ chức đoàn thể cũng đã phát huy tốt vai trò nòng cốt trong kiểm tra, giám sát thực hiện cũng như nắm bắt tình hình diễn biến tư tưởng và phản ánh tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đoàn viên với cấp uỷ, lãnh đạo cơ quan để thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan theo tinh thần thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, Nghị quyết 25 và Chương trình 43 và các Nghị quyết, các quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Văn phòng UBND tỉnh đã tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh thực hiện tốt công tác phối hợp; nắm bắt, tiếp thu những thông tin, ý kiến đóng góp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tầng lớp Nhân dân, đồng thời thường xuyên phối hợp các cơ quan có liên quan kịp thời tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh để giải quyết những bức xúc, kiến nghị, đề xuất chính đáng của Nhân dân, nhất là có văn bản chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành chức năng, chính quyền các cấp giải quyết các vấn đề được Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

VI. Triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong lĩnh vực của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Hàng năm, Văn phòng UBND tỉnh luôn chú trọng triển khai chương trình, kế hoạch các mặt công tác gắn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị với việc thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”. Trong thực hiện nhiệm vụ được giao, Văn phòng tăng cường các biện pháp nâng cao tinh thần trách nhiệm của công chức, viên chức và người lao động, nhất là những nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến việc phục vụ người dân và doanh nghiệp để luôn tạo sự nhanh chóng, thuận lợi và sự đồng thuận của người dân, như: Tích cực, chủ động trong việc tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh đưa phần lớn những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và của các sở, ban ngành vào thực hiện tại Trung tâm. Triển khai thực hiện tốt

công tác tiếp công dân và xử lý đơn tại Ban Tiếp công dân tỉnh. Trong quá trình thực hiện đã đưa ra nhiều sáng kiến, giải pháp như:

- Giải pháp mới trong việc gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực lãnh đạo, điều hành và bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, góp phần nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong từng cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh.

- Giải pháp mới trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị TTHC trên địa bàn tỉnh: Việc tiếp nhận, theo dõi giải quyết phản ánh được tỉnh Quảng Ngãi quy định giao cho Phòng Kiểm soát TTHC chủ động tham mưu xử lý nhanh, hiệu quả đối với những phản ánh qua đường dây nóng về giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Cách thức thực hiện là sau khi tiếp nhận phản ánh, Phòng Kiểm soát TTHC sẽ kết nối ngay với người làm đầu mối kiểm soát TTHC tại các cơ quan, người đứng đầu các cơ quan kiểm tra giải quyết, xử lý ngay tại chỗ những phản ánh về hành vi, thái độ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết TTHC, góp phần rút ngắn thời gian giải quyết phản ánh cho công dân và hạn chế phát sinh đơn thư.

- Giải pháp đưa các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện (*trước khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp*) đưa vào tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (*hướng đến phi địa giới hành chính*), đã tạo ra sự chuyển biến rõ rệt từ cách thức kiểm soát, phối hợp giải quyết cho đến tinh thần, trách nhiệm phục vụ, giải trình với người dân, được người dân đánh giá cao về sự thay đổi trong chất lượng phục vụ, tỷ lệ hồ sơ giải quyết trễ hạn được rút ngắn...

- Đặc biệt, có giải pháp cải thiện quy trình chuyển thông tin khai thuế và kết quả thông báo thuế qua phần mềm để giao cho người dân thực hiện các nghĩa vụ tài chính về đất đai ngay tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, giúp cho người dân chỉ đến một nơi duy nhất, không phải đi lại nhiều nơi như trước đây (*trước đây phải đến 03 nơi: đến Chi cục Thuế thành phố nhận thông báo thuế, tiếp theo đến Ngân hàng để nộp tiền, sau đó quay lại Bộ phận Một cửa thành phố để nhận kết quả*). Khi có thông báo thuế cập nhật lên phần mềm, tổng đài của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện nhắn tin tự động mời chủ hồ sơ đến nhận thông báo thuế, nộp thuế theo thời gian hẹn để nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Giải pháp này giúp tiết kiệm rất lớn chi phí, thời gian đi lại cho người dân trong thực hiện thủ tục đất đai, thuế được người dân rất hài lòng, đánh giá cao.

- Giải pháp về quy định hình thức, quy trình thu, nộp phí, lệ phí bằng biên lai tự in trong giải quyết TTHC và các khoản thu hộ từ hoạt động cung cấp các dịch vụ công khác tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh, nhằm tiết kiệm thời gian trong việc thực hiện thu phí, lệ phí, giá trong giải quyết TTHC, áp dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý, thu, nộp phí, lệ phí, giá và tạo thuận lợi, nhanh chóng và phân rõ trách nhiệm đối với các cơ quan thực hiện việc thu, nộp, quản lý phí, lệ phí, giá tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Xây dựng 04 mô hình tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh: Mô hình nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự hài lòng của Nhân dân trong thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; Mô hình phục vụ, hướng dẫn chủ tàu cá thực hiện nộp hồ sơ thủ tục liên quan đến tàu cá bằng phương thức gọi điện thoại đến Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh và đăng ký nhận kết quả giải quyết tại nhà và đẩy mạnh thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trong giải quyết TTHC; Mô hình ban hành Quy định tiêu chí đánh giá công nhận Bộ phận Một cửa kiểu mẫu cấp xã; Mô hình một số giải pháp tăng cường tuyên truyền, vận động người dân đẩy mạnh khai thác, tái sử dụng dữ liệu điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp.

- Đăng ký thực hiện một mô hình trong công tác đối ngoại của địa phương, qua đó đã thực hiện đăng ký các mô hình “Dân vận khéo” với Ban Dân vận Tỉnh ủy, Sở Nội vụ (*Công văn số: 1488/VP-HCC ngày 24/9/2021, 496/VP-TTHC ngày 30/3/2022, số 477/VP-TTHC ngày 30/3/2023, 546/VP-TTHC ngày 28/3/2024, 1052/VP-TTHC ngày 18/4/2025*) như mô hình:

+ Tiếp tục thực hiện, nhân rộng mô hình “*Dân vận khéo*” trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Ban Tiếp công dân tỉnh;

+ Xây dựng mô hình trong công tác đối ngoại địa phương: *Tuyên truyền về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc.*

VII. Đánh giá tác động việc thực hiện Kết luận số 114-KL/TW đối với công tác xây dựng Đảng, Nhà nước, củng cố niềm tin của Nhân dân

1. Về những kết quả đạt được

Qua 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (*khóa XI*) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp Văn phòng luôn thể hiện vai trò, trách nhiệm và tích cực trong công tác phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện tốt công tác dân vận tại cơ quan gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kết luận số 43-KL/TW ngày

07/01/2029 của Ban Bí thư. Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 25/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Qua đó đã nâng cao nhận thức, tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên; triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao với điểm nổi bật trong công tác tham mưu, phục vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh gắn với việc thực hiện công tác dân vận. Thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách TTHC, tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; thường xuyên thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, từ đó đã phát huy được hiệu quả công việc, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền các đoàn thể chính trị của Văn phòng UBND tỉnh ngày càng vững mạnh tạo động lực trong việc phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được và chuyển biến tích cực thì vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

- Việc tuyên truyền, vận động công tác dân vận của cơ quan còn thực hiện lồng ghép trong các hoạt động cơ cơ quan, có lúc, có nơi chưa thường xuyên, kịp thời.

- Nhận thức của một số công chức, viên chức và người lao động tại Văn phòng UBND tỉnh về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác này trong tình hình mới chưa thật sự sâu sắc và đầy đủ, chưa thực sự gắn kết nhuần nhuyễn giữa nhiệm vụ chuyên môn với công tác dân vận trong quá trình thực thi công vụ.

- Công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện công tác dân vận chưa được thường xuyên, liên tục; sự phối hợp giữa các hội, đoàn thể trong chưa chặt chẽ; công tác phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng mô hình, điển hình còn hạn chế.

- Việc gắn phong trào thi đua "*Dân vận khéo*" với các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước; các phong trào thi đua hàng năm trong quá trình thực hiện tại Văn phòng UBND tỉnh còn một số lúng túng, chưa cụ thể. Nguyên nhân cơ bản chủ yếu do quá tập trung công tác chuyên môn, thời gian, công sức dành để nghiên cứu sâu và vận dụng hiệu quả công tác dân vận còn hạn chế.

3. Bài học kinh nghiệm

- Phương thức lãnh đạo công tác dân vận của Đảng phải gắn liền với công tác xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan và các đoàn thể trong sạch, vững mạnh. Việc tham mưu UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh trong công tác quản lý, điều hành phải phù hợp với lợi ích của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải gương mẫu để tạo niềm tin và sự đồng

thuận của Nhân dân trong việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Luôn coi trọng trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan, cấp ủy, đoàn thể trong việc vận động đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, xem đây như nhiệm vụ thường xuyên của toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại Văn phòng.

- Động lực thúc đẩy phong trào nhân dân là phát huy quyền làm chủ, đi đôi với việc thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ là quyền lợi ích hợp pháp của đảng viên, cán bộ công chức, viên chức và người lao động phải được thực hiện đầy đủ, đúng quy định; những gì có lợi cho dân thì hết sức làm, những gì có hại cho dân thì hết sức tránh.

- Công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể. Trong đó, Đảng lãnh đạo, chính quyền tổ chức thực hiện, đoàn thể làm tham mưu và nòng cốt.

- Tích cực tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các văn bản, chỉ thị, quy định để các tổ chức trong hệ thống chính trị; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện công tác dân vận; các hình thức tập hợp ngày càng phong phú, đa dạng, khoa học, hiệu quả.

C. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, cán bộ; tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc chính đáng của nhân dân; làm cho nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ máu thịt của nhân dân với Đảng và Nhà nước.

- Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên được triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII, XIII gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; phát huy vai trò chủ động, tự giác của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong chấp hành và thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, Nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện tốt các công tác tiếp công dân thường xuyên; phục vụ Bí thư Tỉnh ủy, lãnh đạo UBND tỉnh, đại biểu Quốc Hội tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh tiếp dân định kỳ; xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị theo quy định, tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với tổ chức, công dân, nhất là những vụ việc nóng, đông người tại Trụ sở Ban Tiếp công dân tỉnh.

- Thực hiện tốt việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí công chức, viên chức phù hợp với Đề án vị trí việc làm và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ;

thực hiện tốt các quy định về công khai, dân chủ, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan.

2. Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới

- Công tác dân vận góp phần nâng cao năng lực quản lý nhà nước, cải tiến lề lối làm việc theo hướng dân chủ hóa, công khai hóa và chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí với phương châm “*Tôn trọng dân, gần dân, hiểu dân và có trách nhiệm với dân*” gắn với việc cải cách TTHC, xem đây là giải pháp chủ đạo để cải thiện chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức và khả năng tiếp cận các thủ tục hành chính của người dân; nắm bắt những vấn đề nổi cộm, bức xúc của công dân, tổ chức để tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý, giải quyết kịp thời, tạo sự minh bạch, thuận lợi và hài lòng của người dân trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

- Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính để nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan

- Bám sát các văn bản, quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh; đồng thời từ thực tiễn, đòi hỏi của xã hội, với chức năng là cơ quan tham mưu tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục đẩy mạnh sự tích cực, chủ động, tăng cường hơn nữa công tác phối hợp các sở, ngành, địa phương tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương gắn với công tác dân vận trong tình hình, nhiệm vụ mới.

- Thường xuyên nắm bắt những vấn đề nổi cộm, bức xúc của công dân, tổ chức để tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý, giải quyết kịp thời, tạo sự minh bạch, thuận lợi và hài lòng của người dân.

4. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, giữ vững độc lập chủ quyền, an ninh chính trị

Phát động các phong trào thi đua, nhất là phong trào thi đua “Lao động giỏi, sáng tạo”; thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng kịp thời động viên cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực, hăng hái làm việc và thực hiện tốt hơn nữa công tác dân vận tại cơ quan.

5. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động các đoàn thể trong cơ quan

- Hoạt động của các đoàn thể tại Văn phòng UBND tỉnh những năm qua được tổ chức thực hiện chặt chẽ dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và sự phối hợp của lãnh đạo cơ quan, cần tiếp tục phát huy hơn nữa để thực hiện tốt vai trò, vị trí trong việc thực hiện chất lượng, hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

- Việc tổ chức Hội nghị, cán bộ công chức, viên chức và người lao động tại Văn phòng phải được chuẩn bị tốt, chu đáo và phong phú về nội dung, thể hiện đầy đủ tính chất, mục đích, yêu cầu và đúng quy định. Tại Hội nghị, tạo điều kiện để cán bộ, công chức tham gia bàn bạc dân chủ những mặt hoạt động của cơ quan, đơn vị; lắng nghe, kịp thời giải quyết những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tạo không khí cởi mở, dân chủ trong hoạt động của cơ quan; Thường xuyên thực hiện việc công khai thông tin đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo đúng quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện; sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động; biểu dương, khen thưởng, nhân rộng điển hình trong cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác dân vận khéo trong toàn cơ quan.

6. Xây dựng, củng cố tổ chức, cán bộ làm công tác dân vận

- Chú trọng công tác tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố củng cố, kiện toàn, phân công cán bộ lãnh đạo phụ trách công tác dân vận; rà soát bổ sung chức năng, nhiệm vụ thực hiện công tác dân vận; gắn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn với công tác dân vận của cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố củng cố, kiện toàn, phân công cán bộ lãnh đạo phụ trách công tác dân vận; rà soát bổ sung chức năng, nhiệm vụ thực hiện công tác dân vận gắn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

7. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện công tác dân vận

Đảng ủy thường xuyên thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm, lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và tổ chức đoàn thể trong cơ quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và phối kết hợp kiểm tra việc thực hiện công tác dân vận trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (*Khóa XI*) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp. Văn phòng UBND tỉnh kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (báo cáo);
- BTV Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Chi đoàn Văn phòng UBND tỉnh;
- Trang TTĐT Văn phòng;
- Lưu: VT, HCTC_(PTTM).

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Hà Thị Lê Vân